

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2019/HS-ST

Ngày: 20-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng N; Sinh ngày 29 tháng 02 năm 2000 tại Tp.H; Hộ khẩu thường trú: 62 đường DH, phường 1, quận B, Tp.H; Nơi cư trú: 259/10/5 tổ 4, Quốc lộ 1A, phường TCH, Quận 12, Tp.H; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 16/3/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Tp.H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 32/2018/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2018; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/01/2019 (có mặt).

- Bị hại:

1/ Anh Lê Quang T, sinh năm 1997. Hộ khẩu thường trú: 260 Phạm Ngọc Thạch, tổ 17, phường Y, Tp.P, tỉnh G. Nơi cư trú: nhà trọ không số, ấp T, xã B, huyện H, Tp.H (vắng mặt).

2/ Anh Lê Hùng V, sinh năm 2000. Hộ khẩu thường trú: xã Đ, huyện M, tỉnh Q. Nơi cư trú: nhà trọ không số, ấp T, xã B, huyện H, Tp.H (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Ngô Chí H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: 250/4 khu phố 1, phường TCH, Quận 12, Tp.H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/01/2019 Nguyễn Trọng N nhờ Ngô Khải Đ chở đến khu vực nhà trọ trên địa bàn ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM để tìm người tên T. Đ điều khiển xe máy biển số 52U1-3547 chở Nguyễn Trọng N đến dãy phòng trọ không số thuộc ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, N kêu Đ dừng xe đầu hẻm đứng đợi để N đi bộ vào trong dãy phòng trọ tìm T. Khi đi ngang qua phòng trọ của anh Lê Quang T và Lê Hùng V, N thấy phòng trọ mở cửa, đèn sáng, anh T và anh V đang ngủ, trên nền nhà có 01 laptop và 02 điện thoại đang sạc pin. N nảy sinh ý định trộm cắp nên đi vào phòng lấy trộm 01 laptop và 02 điện thoại cất giấu trong người rồi đi ra chỗ Đ đang chờ. N đưa 01 điện thoại di động hiệu Samsung nhờ Đ giữ giúp, sau đó kêu Đ chở N về nhà. Trên đường đi thì bị Tổ công tác 363 Công an Tp.HCM đi tuần tra nghi vấn ra hiệu dừng xe kiểm tra, N kêu Đ tiếp tục chạy xe, đến địa phận xã Tân Thới Nhì thì N vứt laptop xuống đường và bị Tổ công tác đuổi kịp bắt giữ lại cùng vật chứng nên Tổ công tác đưa về trụ sở Công an xã Bà Điểm làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động hiệu Vega, 01 laptop hiệu HP core i5, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Lê Quang T.

- 01 xe gắn máy biển số 52U1-3547 (số khung 17000423-FD110, số máy 10118524-FMH) qua xác minh do bà Tống Thị Kim L đứng tên chủ sở hữu đã bán xe cho một cửa hàng xe cũ nhưng không nhớ rõ thời gian bán, họ tên địa chỉ của người mua xe. Ông Ngô Chí H (cha ruột của Ngô Khải Đ) khai xe này do ông H mua giấy tay vào ngày 06/7/2018. Ngày 18/01/2019 ông H cho Đ mượn xe sử dụng. Ngày 13/4/2019 Cơ quan điều tra đã ra Thông báo số 1219/TB-CSĐT-ĐTTH về việc truy tìm chủ sở hữu xe máy nhưng chưa có người đến làm việc.

Kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Hóc Môn xác định 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 có giá 3.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Vega có giá 500.000 đồng, 01 laptop hiệu HP core i5 có giá 3.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị các tài sản là 7.000.000 đồng.

Tại Công an xã Bà Điểm và tại Công an điều tra huyện Hóc Môn, Nguyễn Trọng N đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. N thực hiện hành vi trộm cắp nhưng không bàn bạc với Đ và khi N đưa điện thoại nhờ Đ giữ giúp N không nói với Đ là do vừa trộm được mà có.

Đối với Ngô Khải Đ (sinh ngày 13/5/2003) khai được N nhờ chở đến khu vực nhà trọ trên địa bàn ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn để tìm người tên T.

Sau khi dừng xe đầu hẻm đợi N một lúc, N đi ra có đưa cho Đ 01 điện thoại nhờ giữ giúp và kêu Đ chờ về. Trên đường về bị Tổ tuần tra truy đuổi, lúc này Đ mới biết N vừa trộm cắp tài sản. Đ không biết điện thoại N đưa nhờ giữ giúp là do trộm cắp được mà có. N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng không bàn bạc với Đ nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đ.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-HS ngày 03/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khuya ngày 18/01/2019 Nguyễn Trọng N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 7.000.000 đồng của anh Lê Quang T và anh Lê Hùng V nhà trọ không số, ấp Trung Tân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn. Hành vi của N đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng N về tội Trộm cắp tài sản. Xét thấy Nguyễn Trọng N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tình tiết tăng nặng: tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe gắn máy biển số 52U1-3547, xe này do bà Tổng Thị Kim L đứng tên đăng ký chủ sở hữu đã bán xe. Ông Ngô Chí H (cha ruột của Ngô Khải Đ) khai xe này do ông H mua giấy tay vào ngày 06/7/2018. Ngày 18/01/2019 ông H cho Đ mượn xe sử dụng. Ngày 13/4/2019 Cơ quan điều tra đã ra Thông báo số 1219/TB-CSĐT-ĐTTH về việc truy tìm chủ sở hữu xe máy nhưng chưa có người đến làm việc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng báo xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo N nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phân xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Nguyễn Trọng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo N thừa nhận nhằm mục đích có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động hiệu Vega và 01 laptop hiệu HP core i5 của anh Lê Quang T và anh Lê Hùng V vào khuya ngày 18/01/2019.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động hiệu Vega và 01 laptop hiệu HP core i5 vào khuya ngày 18/01/2019 của bị cáo Nguyễn Trọng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Bản thân bị cáo N nhận thức rất rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cho bản thân, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo N đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo N ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo

không nghề nghiệp, không có thu nhập, đang ở cùng gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, 01 điện thoại di động hiệu Vega và 01 laptop hiệu HP core i5, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét lại.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 52U1-3547 (số khung 17000423-FD110, số máy 10118524-FMH) qua xác minh do bà Tổng Thị Kim L đứng tên chủ sở hữu đã bán xe. Ông Ngô Chí H (cha ruột của Ngô Khải Đ) khai xe này do ông H mua giấy tay vào ngày 06/7/2018, hiện nay bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ông H đã làm mất. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã đăng báo về việc tạm giữ xe nhưng không có người đến làm việc. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng báo và trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

[7] Về dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: bị cáo Nghĩa phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2019.

2/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng báo và trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự đối với 01 xe gắn máy biển số 52U1-3547 (số khung 17000423-FD110, số máy 10118524-FMH) theo Lệnh nhập kho vật chứng số 42/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 15/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn.

3/. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND Tp.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh